

Số: 19 /2020/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 08 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế, khu công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016, Thông tư số 10/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016, Thông tư số 11/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 89/2017/TT-BTC ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ;

Thực hiện Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai tại Thông báo số 209/TB-HĐND ngày 22 tháng 5 năm 2020 về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại tờ trình số 168/TTr-STC ngày 02 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh giá đất (sau đây gọi tắt là hệ số K) năm 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai để xác định giá đất bằng phương pháp hệ số K cho các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 và Điều 4, Điều 12 nghị định 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện các nội dung có liên quan đến việc xác định giá đất cụ thể bằng phương pháp hệ số K trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2020

1. Hệ số K đối với các loại đất trên địa bàn các huyện, thị xã, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, Khu công nghiệp Nam Pleiku, Khu công nghiệp Trà Đa là 1,0.

2. Hệ số K đối với các loại đất trên địa bàn thành phố Pleiku được thực hiện theo quy định tại phụ lục chi tiết ban hành kèm theo Quyết định này (có phụ lục kèm theo).

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19/6/2020.

2. Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / Ymo

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính, Bộ TN và MT;
- Tổng Cục Thuế;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu VT, Website, CNXD, NL, KTTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Tiên Đông



PHỤ LỤC
HỆ SỐ K NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PLEIKU

(Kèm theo Quyết định số 19 /2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Gia Lai)

Hệ số K đối với các loại đất là 1,0 trừ các vị trí, tuyến đường theo biểu chi tiết sau:

STT	Tên đường/địa bàn	Vị trí	Hệ số K
01	Khu tái định cư đường Ngô Gia Khảm, phường Trà Bá (từ lô số 01 đến lô số 19)	1	1,08
02	Khu quy hoạch chi tiết phân lô quỹ đất thu hồi của Quân khu V tại đơn vị 2287, phường Hoa Lư (Lô số B-09, B-10 đường Nguyễn Bá Lân)	1	1,10
03	Đường QH Đ2 thuộc quy hoạch dự án Kè chống sạt lở suối Hội Phú: - Đoạn từ đường Nguyễn Lương Bằng đến đường Bà Triệu (các lô: D1-08, D1-11, D1-13, E1-07, E1-08, G1-15, I1-05)	1	1,25
	- Đoạn từ đường Nguyễn Việt Xuân đến đường Nguyễn Trung Trực	1	1,15
04	Các tuyến đường QH khu giao đất cho người thu nhập thấp, phường Thăng Lợi	1	1,10
05	Đường Nguyễn Tất Thành (Từ lô số 03 đến lô số 15; các lô số L14; L15)	1	1,2
06	Đường Nguyễn Lương Bằng (lô số 30; từ lô số 32 đến lô số 43)	1	1,4
07	Đường Tôn Thất Thuyết (đoạn từ đường Phạm Văn Đồng-Chi Lăng): - Các lô số 1, 2, 3, 4	1	1,25
	- Các lô số 6, 7, 10, 11, 12, 13	2	2,5
08	Đường Lê Duẩn (Đoạn từ đường Huyền Trân Công Chúa, đầu Hội sở Tập đoàn Đức Long-hết ranh giới Nhà tang lễ, hết nghĩa trang liệt sỹ): Các lô đất của Công ty kinh doanh phát triển nhà giao cho các hộ dân (lô 98 và lô 98A)	1	3,0
09	Đường Cách Mạng Tháng Tám nối dài	1	2,0
10	Đường Trần Văn Bình {đoạn từ đường Cách Mạng Tháng Tám đến ngã 3 Hồ nước (đoạn cua), nhà số 28}: 66 lô quy hoạch giao đất không thông qua đấu giá	1	1,5
11	Các tuyến đường quy hoạch khu Bộ đội Biên phòng: - Đường QH D1 (đoạn từ đường Nguyễn Văn Cừ- đường QH D2	1	1,5
	- Đường QH D2	1	1,5
12	Các đường Đặng Huy Trứ, Đặng Văn Ngữ, Khuất Duy Tiến, Lê Đức Thọ, Lê Thành Phương, Nguyễn Cư Trinh, Nguyễn Thượng Hiền; các tuyến đường QH còn lại trong khu TĐC Trần Văn Bình, khu TĐC 2,5 ha, đường D2 (khu dân cư Phương Hoàng 1), đường D3 (khu dân cư Phương Hoàng 1), đường D8 (khu dân cư Phương Hoàng 1); các tuyến đường trong khu quy hoạch Trà Đa, giai đoạn 2: Các lô đất tái định cư	1	1,10
13	Các tuyến đường QH khu đất thu hồi của Công ty 506, phường Thống Nhất (20 lô)	1	1,2